

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐ-UBND
“Dự thảo”

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2015/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2018 như sau:

1. Sửa đổi Điều 2 như sau:

“Điều 2. Phân cấp nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Nghĩa trang các cấp là nơi táng người chết tập trung thuộc địa bàn hành chính các cấp, được phân loại theo Bảng 1.3, Phụ lục 1 Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng như sau:

1. Nghĩa trang cấp I: có quy mô diện tích lớn hơn 60ha.
2. Nghĩa trang cấp II: có quy mô diện tích từ 30ha đến 60ha.
3. Nghĩa trang cấp III: có quy mô diện tích từ 10ha đến nhỏ hơn 30ha.
4. Nghĩa trang cấp IV: có quy mô diện tích nhỏ hơn 10ha.
5. Cơ sở hỏa táng: Cấp II đối với mọi quy mô.”

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Nghĩa trang xây dựng mới phải tuân thủ theo quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch ngành có liên quan được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, không ảnh hưởng đến môi trường dân cư xung quanh, không ảnh hưởng đến nguồn nước cấp cho sinh hoạt; nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải đặt ở cuối hướng gió so với khu dân cư.”

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 như sau:

“1. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch ngành có liên quan được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 7 như sau:

“1. Nghĩa trang được cải tạo khi còn phù hợp với quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch ngành có liên quan được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; còn diện tích hoặc có quỹ đất để mở rộng để tiếp tục các hoạt động táng nhưng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.”

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 8 như sau:

“1. Đóng cửa nghĩa trang khi không còn diện tích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường và theo quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch ngành có liên quan được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

6. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 9 như sau:

“a) Gây ô nhiễm môi trường, cảnh quan nghiêm trọng mà không có khả năng khắc phục, ảnh hưởng đến môi trường sống cộng đồng, không còn phù hợp quy

hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch ngành có liên quan được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”

7. Sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau:

“2. Các quy định chung về quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và khoản 1 Điều 3 Nghị định số 98/2019/NĐ-CP.”

8. Sửa đổi Điều 13 như sau:

“Điều 13. Xác định đơn vị quản lý nghĩa trang

1. Nghĩa trang đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh thì Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Nghĩa trang đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách cấp huyện thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lựa chọn đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Nghĩa trang đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách cấp xã thì Ủy ban nhân dân xã tổ chức lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang theo quy định.

4. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn khác thì tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng.”

9. Sửa đổi khoản 2 Điều 16 như sau:

a) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh.

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang trên địa bàn được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách huyện, xã.

10. Sửa đổi khoản 1 Điều 17 như sau:

“1. Sở Xây dựng:

a) Về quy hoạch xây dựng: Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, phân cấp của UBND tỉnh và quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh.

c) Thanh tra, kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.

d) Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về nghĩa trang cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.”

11. Sửa đổi Điều 18 như sau:

“Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang sửa dụng vốn ngân sách huyện, xã trên địa bàn.
2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch xây dựng nghĩa trang theo quy định pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, phân cấp của UBND tỉnh và quy định pháp luật khác có liên quan
3. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý.
4. Xem xét, chấp thuận đối với các trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo trong phạm vi địa giới hành chính quản lý theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quy định này.
5. Thanh tra, kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.
7. Tổ chức thẩm định, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách huyện, xã trên địa bàn.
8. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết theo quy định.
9. Báo cáo Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung công tác xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- CV VP UBND tỉnh: Thư, Thành, Đơn;
- Lưu: VT, KTN, NCC (10).

} (để báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng